

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯỚNG HOÁ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2020/HS-ST
Ngày: 18-8- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HOÁ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Biên.

Bà Hồ Thị Tư.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Tú Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:* Bà Hồ Thị Đợi - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2020/TLST-HS ngày 24/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2020/QĐXXST-QĐ ngày 06 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo:

Bùi Quang T, sinh ngày 19/10/1988 tại huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Khóm V, thị trấn L, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi P (đã chết) và bà Trần Thị H; có vợ Nguyễn Thị Kim C (đã ly hôn); chưa có con chung; tiền sự: không; tiền án: Có 01 tiền án bị Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị xử phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo bản án số 03/2017/HSST ngày 02/6/2017; ngày 01/02/2019 chấp hành xong án phạt tù; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

- *Bị hại:* Bà Trần Thị H, sinh năm: 1968; nơi cư trú: Khóm V, thị trấn L, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm: 1989; nơi cư trú: Khóm C, thị trấn L, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Thanh N, sinh năm: 1993, nơi cư trú: Khóm Vĩnh Đông, thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 04/02/2020, Bùi Quang T đang ở nhà mẹ đẻ là bà Trần Thị H, địa chỉ tại số 23 đường K, khóm V, thị trấn L, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị (bà H làm nghề mua, bán phế liệu). Quan sát thấy bà H không có ở nhà, T nảy sinh ý định lấy trộm tài sản trong kho để hàng phế liệu của mẹ mình đem bán lấy tiền trả nợ. T dùng tuốc nơ vít (quá trình điều tra không thu giữ được), tháo các ốc vít cố định bản lề của ổ khóa cửa ra vào kho phế liệu. Sau khi mở được cửa, T vào trong kho lấy các tài sản bao gồm: 06 lóc lạnh của tủ lạnh bằng sắt, màu đen (tổng trọng lượng 47kg); 01 mô tơ điện máy bơm nước bằng nhôm (trọng lượng 04kg) và 0,9kg dây đồng (tất cả đều là hàng phế liệu) bỏ vào trong hai bao gai rồi khiêng ra để trước cửa nhà bếp, sát với cửa kho. T dùng tuốc nơ vít vặn lại các ốc vít cố định bản lề ổ khóa cửa nhà kho như cũ rồi về phòng của mình nằm. Khoảng 30 phút sau có Nguyễn Trần Nho (tên thường gọi là “Cu Nhỏ”), sinh năm 1996, trú tại khóm C, thị trấn L, huyện Hướng Hóa cùng một người bạn của Nho chạy xe máy đến dừng ngoài đường Kim Đồng (bên ngoài cổng nhà T) gọi T ra để đòi tiền. Khi gặp nhau, Nho hỏi “có tiền chưa trả cho tao”, T trả lời “tao có ít đồ phế liệu để trong nhà, giờ chở tau đến chỗ thu mua phế liệu gần trường cấp hai bán rồi tao trả tiền cho”. Nho nói với người đi cùng (T không quen biết người này) chở T đi bán hàng. Người đi cùng Nho chạy xe máy vào trong sân nhà T chờ, còn T đi vào bưng hai bao gai đựng hàng phế liệu đã trộm trước đó bỏ lên trên xe, theo sự hướng dẫn của T, người này đã chở T tới nhà chị Nguyễn Thị Y bán được 450.000đồng (chị Y không biết T và cũng không biết tài sản do trộm cắp mà có). Bán xong, bạn của Nho chở T quay về, T trả cho Nho số tiền 400.000đồng, còn lại 50.000đồng T tiêu xài cá nhân.

Kết luận định giá số 22/KL-ĐGTS ngày 14/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hướng Hóa, kết luận:

- 06 lóc lạnh có tổng trọng lượng 47kg x 5.000đồng/kg = 235.000đồng.
- 01 mô tơ điện trọng lượng 4kg x 6.000/kg = 24.000đồng.
- 0,9kg dây đồng trần x 80.000đồng/kg = 70.000đồng.

Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 331.000đồng (ba trăm ba mươi một nghìn đồng).

Quá trình điều tra:

Bùi Quang T đã khai báo đầy đủ và đúng tất cả những gì liên quan đến hành vi phạm tội mà T đã thực hiện. Chấp hành đầy đủ nghĩa vụ của bị cáo theo quy định của pháp luật, thành khẩn khai báo, đã khắc phục hậu quả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa đã thu giữ và trả lại tài sản cho bà Trần Thị H gồm 06 lóc lạnh có tổng trọng lượng 47kg; 01 mô tơ điện trọng lượng 4kg; 0,9kg dây đồng.

Bùi Quang T đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Y 450.000đồng, các bên không có yêu cầu gì thêm về phân trách nhiệm dân sự.

Đối với Nguyễn Trần N (Cu N): Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa đã xác minh, hiện tại N không có mặt tại địa phương nên chưa làm rõ được việc N có biết tài sản của T đưa đi bán là tài sản trộm cắp không. Đối với người đã đi cùng với N đến nhà Bùi Quang T và sau đó chở T đi bán tài sản thì T cũng không rõ tên tuổi, địa chỉ. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa tiếp tục thực hiện các biện pháp để xác minh, làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số: 44/CT-VKSHH ngày 22 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Bùi Quang T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Quang T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Quang T từ 06 đến 09 tháng tù.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH buộc bị cáo Bùi Quang T phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Quang T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của bị hại: Bà Trần Thị H đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu thêm.

Ý kiến của chị Nguyễn Thị Y đã nhận lại số tiền 450.000 đồng do bị cáo T hoàn trả và không có yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến KH nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, hoàn toàn phù hợp với kết quả điều tra và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử khẳng định: Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản, vào ngày 04/02/2020 Bùi Quang T đã có hành vi lén lút cạy cửa nhà kho để hàng phế liệu chiếm đoạt tài sản gồm 06 lóc lạnh có tổng trọng lượng 47kg; 01 mô tơ điện trọng lượng 4kg; 0,9kg dây đồng, có tổng trị giá là 331.000đồng của bà Trần Thị H nhưng do bị cáo đã bị kết án về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong quá trình điều tra, truy tố xét xử, bị cáo Bùi Quang T đã thành khẩn khai báo; bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả là hoàn trả lại số tiền 450.000đồng cho chị Y và phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,h,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo Bùi Quang T đã bị kết án 24 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để trở thành người công dân tốt mà còn tiếp tục phạm tội. Vì vậy Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo tuân theo pháp luật và ngăn ngừa tội phạm mới.

Hiện bị cáo Bùi Quang T bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Vì vậy, cần tiếp tục áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo cho đến khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Đối với bị hại trong vụ án là bà Trần Thị H, trong quá trình điều tra bà H đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu gì thêm và nên HĐXX không xem xét.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án là chị Nguyễn Thị Y. Khi mua chị Y không biết tài sản do bị cáo trộm cắp mà có. Quá trình điều tra bị cáo Bùi Quang T đã hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Y số tiền 450.000đồng và chị Y không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Bùi Quang T phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Các vấn đề khác: Đối với Nguyễn Trần Nho (Cu Nhỏ): Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa đã xác minh, hiện tại Nho không có mặt tại địa phương nên chưa làm rõ được việc Nho có biết tài sản của T đưa đi bán là tài sản trộm cắp không. Đối với người đã đi cùng với Nho đến nhà Bùi Quang T và sau đó chờ T đi bán tài sản thì T cũng không rõ tên tuổi, địa chỉ. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa tiếp tục thực hiện các biện pháp để xác minh, làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Quang T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Bùi Quang T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Quang T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- VKSND huyện Hướng Hóa;
- Công an huyện Hướng Hóa;
- Chi cục THA.DS huyện Hướng Hóa;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- UBND thị trấn Lao Bảo;
- Bị cáo; bị hại, người có QLNVLQ;
- Thi hành án hình sự;
- Tổ HCTP;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tổ HCTP.

Nguyễn Văn Trung